

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST

Ngày: 04 - 03 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Từ Văn Nhứt**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Dư Thị Út**;

2. Bà **Nguyễn Thị Bích Tuyền**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dương Thị Kiều Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông **Huỳnh Văn Ngộ** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2021/TLST-HS ngày 05/01/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 02 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo:

Đặng Văn Đ, sinh năm 1988; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: Huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Ấp N, xã H, huyện V, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Đặng Văn H, sinh năm 1958; Con bà Trần Thị N, sinh năm 1962; Anh, chị, em ruột: 05 người, lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1997; Tiền sự: Không; Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ ngày 10/8/2020 đến 13/8/2020 bị khởi tố bị can và tạm giam cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Chị **Cao Thị Lệ Q**, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện H, tỉnh Bạc Liêu “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 10/8/2020, **Đặng Văn Đ**, giấu 01 cây dao Thái Lan trong người, cầm 01 thanh kim loại tròn, dài khoảng 30cm đi đến tiệm hớt tóc **Phương Q**. **Đ** yêu cầu chị **Q** cắt móng tay, móng chân cho mình, lợi dụng lúc chị **Q** đang cắt móng chân thì **Đ** ngồi dậy, cầm thanh kim loại đánh nhiều cái vào vùng đầu chị **Q**. Bị tấn công chị **Q** giăng co chống cự lại thì bị **Đ** quật ngã xuống nền gạch, rút dao Thái Lan ra và đe dọa “*Nếu la lên là giết chết*” rồi yêu cầu chị **Q** đưa tài sản. Chị **Q**

không chống cự được nên tháo trang sức đưa cho Đ 01 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ; 01 chiếc lắc đeo tay vàng 18K, trọng lượng 01 chỉ. Đ thấy trên cổ chị Q có 01 sợi dây chuyền vàng 18K, kiểu khoen lật, mặt bằng vàng 18K, hình trái tim, trọng lượng 1,8 chỉ nên Đ dùng tay giật đứt bỏ vào túi quần, đồng thời lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại Galaxy S8+ rồi bỏ chạy về hướng chợ Phường 1, thành phố Bạc Liêu. Khi đến bãi đất trống trên đường Huỳnh Văn Xã thuộc khóm 7, phường 1, thành phố Bạc Liêu ném bỏ thanh kim loại và cây dao rồi đi xe ôm về lò bánh mì Hải (nơi Đ làm thuê). Đ mượn xe mô tô biển kiểm soát 94AB- 006.69 của ông Trần Minh Trí (người làm chung với Đ), đi đến tiệm vàng Trần T và Trần T1 tại phường 1, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu bán số nữ trang cướp của chị Q được số tiền 11.200.000 đồng. Số tiền này Đ trả nợ cho chị Lê Kim Tiếng 6.000.000 đồng.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu tiến hành bắt khẩn cấp đối với Đặng Văn Đ. Tang vật thu giữ gồm:

- + Thu giữ trên người Đ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+; 01 điện thoại di động hiệu Asus, loại cảm ứng; 01 đôi dép nhựa quai ngang sọc trắng đen và số tiền 5.300.000 đồng.

- + Thu giữ tại bãi đất trống nơi Đ ném bỏ hung khí: 01 cây dao Thái Lan, cán quấn băng keo màu đen, lưỡi dao bằng kim loại sắc bén.

- + Thu giữ tại lò bánh mì Hải: 01 cái nón kết bằng vải, màu xanh đen, trên nón có chữ “BASIC STYPE 03”, trên lưỡi trai có chữ “STYLE”; 01 cái quần jean ống dài, màu xanh và 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen.

Đối với số trang sức bằng vàng của chị Q mà Đ đem bán tại tiệm vàng Trần T và Trần T1, cùng 01 thanh kim loại tròn, dài khoảng 30cm, Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Tại Bản kết luận định giá số 94/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bạc Liêu, xác định:

- + 01 sợi dây chuyền vàng 18K, kiểu khoen lật, có mặt bằng vàng 18K, hình trái tim, trọng lượng 1,8 chỉ, có giá là 7.681.600 đồng;

- + 01 chiếc lắc đeo tay nữ vàng 18K, kiểu dạng chuỗi, trọng lượng 01 chỉ, có giá là 4.272.000 đồng;

- + 01 chiếc nhẫn vàng 18K, trọng lượng 0,5 chỉ, có giá là 2.171.000 đồng;

- + 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại Galaxy S8+, có giá là 8.995.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản của chị Cao Thị Lệ Q bị chiếm đoạt là 23.119.600 đồng.

Đối với thương tích của chị Cao Thị Lệ Q, tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 158/TgT ngày 21/9/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bạc Liêu, kết luận: 02 sẹo vùng đỉnh; 01 sẹo ở giữa trán; gãy xương gò má trái, không ảnh hưởng chức năng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13%, cơ chế hình thành thương tích do vật tày tác động.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, Đặng Văn Đ đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Đ có cha ruột là ông Đặng Văn Hoàng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTPBL ngày 04/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố: Đặng Văn Đ về tội “Cướp tài sản” quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn Đ mức án tù 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 5 (năm) năm tù.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 cây dao Thái Lan; 01 đôi dép nhựa; 01 cái nón kết bằng vải; 01 cái quần jean ống dài màu xanh và 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Cao Thị Lệ Q và gia đình Đặng Văn Đ thỏa thuận bồi thường, khắc phục hậu quả xong với số tiền 5.000.000 đồng, chị Q không có yêu cầu gì khác, nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Đặng Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi, vi phạm của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về vật chứng gồm có 01 đôi dép nhựa; 01 cái nón kết bằng vải; 01 cái quần jean ống dài màu xanh và 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen, bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Bị hại chị Cao Thị Lệ Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra chị Q đã khai rõ sự việc, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu cho rằng việc vắng mặt của chị Q không ảnh hưởng đến việc xét xử, nên đề nghị xét xử vắng mặt đối với chị Q. Hội đồng xét xử, xét thấy: Chứng cứ trong hồ sơ trong vụ án đã đầy đủ, việc vắng mặt chị Cao Thị Lệ Q không ảnh hưởng việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Khoản 1 Điều 292 tiến hành xét xử vắng mặt bị hại chị Cao Thị Lệ Q.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định, khoảng 12 giờ ngày 10/8/2020 tại tiệm hớt tóc Phương Q trên đường Trần H thuộc Khóm 7, Phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo dùng thanh kim loại và 01 cây dao Thái Lan là phương tiện nguy hiểm, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc để chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng 18K; 01 chiếc lắc đeo tay nữ vàng 18K; 01 chiếc nhẫn vàng 18K và 01 điện thoại di động hiệu Samsung loại Galaxy S8+ với tổng trị giá là

23.119.600 đồng của chị Cao Thị Lệ Q. Khi thực hiện hành vi đe dọa dùng vũ lực tấn công người khác để chiếm đoạt tài sản, bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố, dấu hiệu cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự. Bị cáo dùng thanh kim loại tròn, dài khoảng 30cm và 01 cây dao Thái Lan, đây là phương tiện nguy hiểm, để uy hiếp và gây thương tích cho chị Cao Thị Lệ Q tỉ lệ 13%. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm c và d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý, sở hữu tài sản, đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, gây tâm lý hoang mang cho người dân nên cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; Tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả; Có cha ruột là ông Đặng Văn Hoàng được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Từ đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và đủ điều kiện để áp dụng Khoản 1, Điều 54 Bộ luật hình sự, nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Cao Thị Lệ Q 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S8+ và số tiền bán tài sản cướp được là 11.300.000 đồng; Đối với 01 điện thoại di động hiệu Asus, màu đen, không có liên quan đến vụ án đã trả lại cho Đặng Văn Đ là phù hợp;

- Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 cây dao Thái Lan; 01 đôi dép nhựa; 01 cái nón kết bằng vải; 01 cái quần jean ống dài màu xanh và 01 cái áo sơ mi dài tay màu đen mà bị cáo dùng để đi cướp tài sản.

[7] Trách nhiệm dân sự: Bị hại Cao Thị Lệ Q không có yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về các vấn đề khác:

- Đối với ông Trần T chủ tiệm vàng Trần T, ông Trần Tền chủ tiệm vàng Trần T1 và chị Lê Thị T không biết tài sản, tiền do Đ phạm tội mà có nên không đề nghị xử lý là phù hợp;

- Đối với Trần Minh Trí khi cho Đ mượn xe mô tô 94AB-006.69, không biết việc Đ đi bán tài sản cướp được nên không đề nghị xử lý là phù hợp;

- Ngoài ra, Trưởng Công an thành phố Bạc Liêu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo Đặng Văn Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng Khoản 1, Điều 54 của BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng và tuyên mức hình phạt tù từ 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng đến 05

(năm) tù cho bị cáo, như đã phân tích ở trên hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản, xâm hại đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân nên cần có mức hình phạt tương xứng để mang tính phòng ngừa chung cho xã hội. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn Đ phạm tội “Cướp tài sản”.

Căn cứ điểm c, d Khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Đặng Văn Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10 tháng 8 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) cây dao bằng kim loại dài 20cm, cán dao quấn băng keo màu đen, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, mũi dao nhọn; 01 (một) cái áo sơ mi dài tay bằng vải màu đen, một cái quần jean ống dài màu xanh đen; 01 (một) nón (mũ) kết bằng vải màu xanh đen trên nón có chữ “BASIC STYPE 03”, trên lưỡi trai có chữ “STYLE” và 01 (một) đôi dép nhựa quai ngang sọc trắng đen.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc bị cáo Đặng Văn Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKS thành phố Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục THA Dân sự Tp. Bạc Liêu;
- Công an thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Từ Văn Nhút